

Số: **193** /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày **29** tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; sau khi xem xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 4888/TTr-SYT ngày 29/10/2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên như sau:

I. MỤC TIÊU

Bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân; hạn chế đến mức thấp nhất sự lây lan và ảnh hưởng do dịch bệnh COVID-19 gây ra; khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; thực hiện mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch hiệu quả, vừa phát triển kinh tế - xã hội.

Đảm bảo tính thống nhất trong triển khai thực hiện, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương trong kiểm soát tình hình dịch bệnh, tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội.

II. ĐÁNH GIÁ VÀ XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH

1. Phân loại cấp độ dịch

- Cấp độ 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh.
- Cấp độ 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng.
- Cấp độ 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam.
- Cấp độ 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

2. Phạm vi và thời gian đánh giá cấp độ dịch

2.1. Phạm vi đánh giá: Đánh giá từ quy mô cấp xã/phường/thị trấn trở lên. Khuyến khích đánh giá từ phạm vi, quy mô cấp xóm, bản, tổ dân phố, khu phố nhằm đảm bảo linh hoạt, hiệu quả.

2.2. Thời gian đánh giá:

- UBND cấp huyện tổng hợp đánh giá cấp độ dịch của các xã, phường, thị trấn thuộc quyền quản lý, báo cáo Sở Y tế trước 11 giờ 00 ngày thứ 6 hàng tuần.
 - Sở Y tế báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định.
 - Đánh giá và báo cáo đột xuất khi có diễn biến phức tạp của dịch trên địa bàn.

3. Tiêu chí đánh giá cấp độ dịch

3.1. Tiêu chí 1: Tỷ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/số dân/thời gian.

Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần (ca mắc mới) được phân theo 04 mức độ từ thấp đến cao (*Ca mắc trong cộng đồng không bao gồm ca nhập cảnh, ca mắc trong cơ sở cách ly tập trung*).

3.2. Tiêu chí 2: Độ bao phủ vắc xin (lưu ý nhóm tuổi có nguy cơ cao, tỷ lệ tiêm mũi thứ nhất, tỷ lệ tiêm đủ liều).

- Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin phòng COVID-19 phân theo 02 mức ($\geq 70\%$ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin; $< 70\%$ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin).

- Từ tháng 11/2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

3.3. Tiêu chí 3: Khả năng thu dung, điều trị của các tuyến (lưu ý xác định rõ khả năng thu dung, điều trị hiện có và kế hoạch bổ sung).

- Có kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh nhằm sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4 (*theo Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 24/8/2021 và Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh*).

- Các huyện, thành phố, thị xã có kế hoạch thiết lập Trạm y tế lưu động theo Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế và Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng theo Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế; có kế hoạch cung cấp ô xy y tế cho các trạm y tế cấp xã để đáp ứng khi có dịch xảy ra.

4. Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và tình hình thực tế tại địa phương, phân loại cấp độ dịch theo bảng sau:

Tiêu chí 1 Tiêu chí 2	0 - < 20	20 - < 50	50 - < 150	≥ 150
$\geq 70\%$ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3
$< 70\%$ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4

5. Điều chỉnh cấp độ dịch:

- Trường hợp không đạt được Tiêu chí 3 thì không được giảm cấp độ dịch.
- Phải tăng lên 1 cấp độ dịch nếu không đạt được yêu cầu tại điểm b khoản 2.2 mục 2, phần I, Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 (*trừ khi địa bàn đang có dịch ở cấp độ 4 hoặc không có ca nhiễm*).

6. Xác định cấp độ dịch

- Thẩm quyền công bố và chuyển đổi cấp độ dịch:
 - + Đối với cấp tỉnh: Căn cứ tình hình thực tiễn về diễn biến dịch, độ bao phủ vắc xin, điều kiện thực tế và khả năng ứng phó trên địa bàn toàn tỉnh; giao Sở Y tế tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét, cho ý kiến trước khi công bố cấp độ dịch của tỉnh Thái Nguyên.
 - + Đối với cấp huyện: Căn cứ tình hình thực tiễn về diễn biến dịch, độ bao phủ vắc xin, điều kiện thực tế và khả năng ứng phó trên địa bàn; UBND cấp huyện công bố cấp độ dịch của cấp huyện và cấp xã, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Y tế).
- Trong trường hợp nâng cấp độ dịch, phải thông báo tối thiểu trước 48 giờ cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết, có sự chuẩn bị trước khi áp dụng.

III. CÁC BIỆN PHÁP CHUYÊN MÔN Y TẾ

1. Chuẩn bị năng lực ứng phó với dịch COVID-19

1.1. Thường xuyên cập nhật các hướng dẫn của Trung ương để tổ chức triển khai công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn đảm bảo linh hoạt, hiệu quả, đúng quy định.

1.2. Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực truy vết, xét nghiệm, cách ly y tế và điều trị trên địa bàn.

1.3. Tăng cường khả năng thu dung, điều trị và chăm sóc người mắc COVID-19:

- Các cơ sở được giao nhiệm vụ điều trị bệnh nhân COVID-19 thường xuyên rà soát, điều chỉnh kế hoạch thu dung, chăm sóc, điều trị người mắc COVID-19 (F0), đặc biệt kế hoạch bảo đảm đáp ứng về giường ICU (*theo Kế hoạch số 145/KH-UBND và Kế hoạch số 147/KH-UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên*). Cập nhật số liệu và quản lý phần mềm báo cáo các cơ sở thu dung, điều trị F0.

- Có kế hoạch bảo đảm cung cấp đủ ô xy phục vụ công tác điều trị bệnh nhân COVID-19 trên địa bàn; có kế hoạch tổ chức các Trạm y tế lưu động, Tổ chăm sóc F0 tại cộng đồng, tổ chức quản lý F0 tại nhà.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh còn lại xây dựng kế hoạch/phương án vừa điều trị bệnh nhân thông thường vừa điều trị COVID-19 khi có yêu cầu. Bảo đảm tổ chức phân luồng, sàng lọc phát hiện sớm ca bệnh, tránh lây nhiễm trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Xét nghiệm

2.1. Việc xét nghiệm được thực hiện theo địa bàn nguy cơ và nhóm nguy cơ:

- Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...

- Xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện tại các khu vực có nguy cơ cao, tập trung đông người như cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chợ đầu mối, bến xe, siêu thị...; đối với các nhóm nguy cơ (các trường hợp di chuyển nhiều nơi, tiếp xúc nhiều người...) như lái xe, người chạy xe mô tô chở khách (xe ôm), người giao hàng hóa (shipper)...

- Các cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ, trung tâm thương mại, siêu thị, cơ quan, công sở,... tổ chức xét nghiệm tầm soát SARS-CoV-2 định kỳ cho người lao động làm việc trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao theo quy định.

2.2. Việc thực hiện xét nghiệm đối với việc đi lại của người dân, người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh: thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

2.3. Việc thực hiện xét nghiệm để xử lý ổ dịch: tùy thuộc vào các yếu tố nguy cơ, tình hình dịch bệnh và mức độ của ổ dịch, địa phương quyết định đối tượng, địa bàn xét nghiệm cho phù hợp.

2.4. Thực hiện xét nghiệm theo phương pháp gộp mẫu trong trường hợp xét nghiệm tầm soát, sàng lọc, định kỳ.

3. Cách ly y tế

3.1. Cách ly tập trung đối với người đến từ địa bàn có dịch (địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc vùng cách ly y tế), người tiếp xúc gần (F1), địa phương đang có diễn biến dịch phức tạp theo thông báo của Bộ Y tế. Hình thức cách ly: thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3.2. Cách ly tại nhà/nơi lưu trú đối với người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi (trẻ em) và có người chăm sóc cách ly cùng (*việc cách ly tại nhà phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế và Công văn số 7020/BYT-MT ngày 25/8/2021 của Bộ Y tế*).

4. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng COVID-19, ưu tiên tiêm cho người từ 50 tuổi trở lên, người có bệnh nền, phụ nữ có thai, người lao động làm việc tại các khu, cụm công nghiệp.

5. Điều trị F0: thực hiện theo các hướng dẫn của Bộ Y tế.

IV. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH

1. Các biện pháp y tế (bao gồm cách ly y tế, xét nghiệm, thu dung, điều trị, tiêm chủng) thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế ở tất cả các cấp độ.

2. Các biện pháp hành chính

Các địa phương căn cứ cấp độ dịch của địa phương để áp dụng các biện pháp hành chính tương ứng theo quy định tại Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các biện pháp “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh.

- Căn cứ tình hình dịch bệnh, các tiêu chí phân loại để xác định cấp độ dịch trên toàn tỉnh ban hành Thông báo công bố cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh. Cập nhật các thông tin, dữ liệu công bố mức độ dịch và các biện pháp áp dụng tương ứng cho Bộ Y tế, đồng thời cập nhật trên trang thông tin điện tử COVID-19 của tỉnh.

- Tiếp tục cung cấp hệ thống y tế cơ sở, kể cả y tế huyện, thị xã, thành phố, bố trí phương tiện trang thiết bị, ô xy, nhân lực... để sẵn sàng đáp ứng nhanh khi tình hình dịch bệnh thay đổi và đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

- Đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng từ 18 tuổi trở lên; xây dựng và triển khai kịp thời kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho người dưới 18 tuổi và tiêm tăng cường khi có hướng dẫn và phân bổ vắc xin của Bộ Y tế.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì tổ chức các lực lượng chức năng bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh và an ninh trên không gian mạng, nhất là tại các cơ sở, địa bàn, khu vực cách ly y tế và khu điều trị bệnh nhân nhiễm COVID-19; tăng cường phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19, đặc biệt là hành vi chống lại lực lượng chức năng thực thi nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 và lợi dụng chính sách phòng, chống dịch để thực hiện hành vi phạm tội.

- Chủ trì, phối hợp Sở Y tế và chính quyền địa phương cập nhật thông tin quản lý cư trú và di biến động của dân cư trên địa bàn, phối hợp giám sát y tế đối với người về từ vùng dịch, các khu vực, địa phương có nguy cơ nhiễm COVID-19 cao và rất cao; tổ chức điều tra, truy vết đối với các trường hợp nhiễm và nghi nhiễm COVID-19.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và bố trí lực lượng tổ chức phân luồng, kiểm tra, kiểm soát giao thông phục vụ hiệu quả công tác phòng, chống dịch trên địa bàn bảo đảm phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương và đúng với các quy định của Trung ương, địa phương trong tình hình mới; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Căn cứ diễn biến tình hình dịch bệnh tham mưu cho UBND tỉnh thiết lập các khu cách ly tập trung tuyển tính; chủ động điều phối sử dụng các khu cách ly tập trung phù hợp với từng cấp độ dịch. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương tổ chức tiếp nhận và cách ly công dân bảo đảm chặt chẽ, an toàn.

- Chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia các nhiệm vụ phòng, chống dịch và giúp đỡ Nhân dân.

4. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, quy định tạm thời của Bộ Giao thông vận tải để hướng dẫn, tổ chức hoạt động liên quan vận tải, vận chuyển hàng không, đường bộ, đường sắt, đường thủy hoạt động vận tải hàng hóa, vận tải hành khách, giao thông liên tỉnh, nội tỉnh, thi công các dự án, công trình giao thông phù hợp điều kiện phòng, chống dịch bệnh đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế rà soát, hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

- Chỉ đạo triển khai các giải pháp đảm bảo thực hiện nhiệm vụ năm học an toàn, hiệu quả, phù hợp với tình hình dịch bệnh COVID-19 tại từng địa phương.

- Chủ trì, phối hợp Sở Y tế, các địa phương tổ chức tiêm chủng cho học sinh trong độ tuổi khi có hướng dẫn và phân bổ vắc xin của Bộ Y tế.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp; chính sách ưu đãi thu hút đầu tư thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đảm bảo cung ứng hàng hóa thiết yếu phục vụ nhu cầu của Nhân dân phù hợp với từng cấp độ diễn biến dịch bệnh trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo công tác bảo đảm hàng hóa, nguyên vật liệu, năng lượng để đáp ứng yêu cầu phục hồi sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tăng giá hàng hóa bất hợp lý.

- Thường xuyên nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, kịp thời tham mưu các giải pháp tháo gỡ, đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh thông suốt, tránh đứt gãy chuỗi sản xuất, cung ứng, tiêu thụ hàng hóa. Quan tâm hỗ trợ, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất, tăng cường hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông, lâm, thủy sản đến kỳ thu hoạch đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, hiệu quả.

9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực văn hóa, du lịch theo Hướng dẫn số 3862/HĐ-BVHTTDL ngày 18/10/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các văn bản có liên quan đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chủ trì tham mưu, đề xuất các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ trẻ em, người lao động; kết nối, hỗ trợ người lao động tìm việc làm; chỉ đạo bảo đảm an toàn phòng chống dịch trong hoạt động dạy nghề.

11. Sở Nội vụ

- Chỉ đạo Ban Tôn giáo tỉnh hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ sở, địa điểm, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự bảo đảm phòng, chống dịch COVID-19.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, địa phương tham mưu, đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi kinh tế.

12. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, tham mưu các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch; tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu cá nhân công dân.

- Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tích cực tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch COVID-19. Tăng cường quản lý hoạt động đưa tin của báo chí liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định, tạo sự thống nhất, đồng thuận xã hội.

13. Sở Xây dựng: Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động thi công dự án, công trình xây dựng bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả; phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan khảo sát, xây dựng phương án sẵn sàng thiết lập các bệnh viện dã chiến để điều trị bệnh nhân COVID-19 khi cần thiết.

14. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Hướng dẫn các đơn vị, địa phương xử lý, vận chuyển chất thải phát sinh trong phòng, chống dịch COVID-19.
- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra công tác xử lý chất thải an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 không để rác thải nguy hại tồn đọng lâu ngày, gây ảnh hưởng đến môi trường và sức khỏe.

15. Sở Tài chính

- Tham mưu, đề xuất cơ chế giải pháp đảm bảo nguồn lực để thực hiện công tác phòng, chống dịch trên địa bàn toàn tỉnh.
- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện chi ngân sách nhà nước phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

16. Ban Quản lý Khu công nghiệp: Chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống dịch tại các nhà máy trong khu công nghiệp; Tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh, phục hồi sản xuất.

17. Cục Thuế tỉnh và Chi cục Hải quan Thái Nguyên: Hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện các thủ tục xuất, nhập khẩu hàng hóa; đề xuất các giải pháp miễn, giảm thuế, chậm nộp thuế, phí cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng dịch COVID-19.

18. Liên đoàn Lao động tỉnh: Chỉ đạo Công đoàn cơ sở tuyên truyền nội dung hướng dẫn người lao động thực hiện các biện pháp an toàn phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc, nơi cư trú; làm tốt công tác ổn định tư tưởng cho người lao động nhằm an tâm sản xuất, chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong phòng, chống dịch; xây dựng môi trường làm việc thông thoáng, an toàn, thuận lợi cho người lao động tại các khu, cụm công nghiệp, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

19. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chỉ đạo hệ thống tuyên giáo các cấp, các ngành, các cơ quan báo, đài trên địa bàn tỉnh tích cực tuyên truyền việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong Nhân dân.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trước hết là người đứng đầu cấp ủy từ tỉnh đến cơ sở xã, phường, thị trấn, thôn, xóm, khu dân cư, người dân, người về từ các địa phương, khu vực nguy cơ rất cao, nguy cơ cao, thực hiện nghiêm quy định, hướng dẫn phòng, chống dịch, tránh để lây lan dịch bệnh ra cộng đồng.

- Tham mưu chỉ đạo theo dõi, đấu tranh, xử lý kịp thời thông tin giả, sai trái, xấu độc, lợi dụng tình hình dịch COVID-19 và công tác phòng, chống dịch bệnh các cấp, các ngành để xuyên tạc, chống phá, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

20. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức, đoàn thể tỉnh:
 Tích cực tuyên truyền, phổ biến nội dung Kế hoạch này và các quy định, hướng dẫn của các cơ quan chức năng về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới để Nhân dân biết và tự giác thực hiện; đồng thời kêu gọi, vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân tích cực ủng hộ các nguồn lực để phòng, chống dịch và giúp đỡ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

21. Đề nghị Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

- Chuẩn bị sẵn sàng cơ sở vật chất, giường ICU để điều trị bệnh nhân nặng và nguy kịch theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 145/KH-UBND và Kế hoạch số 147/KH-UBND của UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Hỗ trợ tỉnh Thái Nguyên về nhân lực, vật lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn.

22. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Chủ động tổ chức đánh giá, nhận định các vùng nguy cơ để xây dựng các phương án, kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn theo điều kiện thực tế. Căn cứ tình hình dịch trên địa bàn ra Thông báo công bố chuyển đổi cấp độ dịch cấp huyện, cấp xã, liên xã và dưới cấp xã.

- Duy trì chế độ ứng trực thường xuyên, hoạt động của các Tổ COVID-19 cộng đồng, đội phòng chống dịch cơ động của huyện, thành phố, thị xã và xã, phường, thị trấn để rà soát, quản lý, giám sát việc di biến động người dân trên địa bàn.

- Chủ động phối hợp các sở, ban, ngành đảm bảo xử lý nhanh, kịp thời kiểm soát dịch bệnh trong mọi tình huống trên địa bàn; tăng cường thực hiện các biện pháp phòng và kiểm soát lây nhiễm COVID-19 và công tác kiểm tra, giám sát tại các cơ sở khám, chữa bệnh, các cơ sở kinh doanh, sản xuất, dịch vụ trên địa bàn và các khu vực có nguy cơ khác.

- Giám sát, theo dõi sức khỏe và xét nghiệm vi rút SARS-CoV-2, cách ly theo quy định của Bộ Y tế và chỉ đạo của UBND tỉnh đối với những người đến/trở về từ vùng phong tỏa; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Thiết lập và đảm bảo các điều kiện hoạt động của các Trạm y tế lưu động theo yêu cầu tại Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế; chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thành lập Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng theo hướng dẫn tại Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế khi có chủ trương cho các trường hợp F0 được theo dõi sức khỏe tại nhà, nơi cư trú.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh đóng trên địa bàn thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19, thực xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 định kỳ theo quy định.

- Chuẩn bị đầy đủ các khu cách ly tập trung tuyến huyện, tuyến xã; sẵn sàng tiếp nhận và cách ly tập trung công dân của địa phương mình về từ nước ngoài và các vùng dịch trong cả nước.

- Hoàn thành kế hoạch tiêm vắc xin theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo chiến dịch tiêm chủng COVID-19 tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch tạm thời thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch để triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Nhu trê;
- BCĐ quốc gia PCD COVID-19 (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Bộ tư lệnh Quân khu 1;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Các Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo TN, Đài PTTH tỉnh; TTTT tỉnh;
- Thường trú: Báo ND, TTX VN tại TN;
- Các Hiệp hội, Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

Chiptq.KH.21/T11

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đặng Xuân Trường